

Bản tin chứng khoán

Trong số này

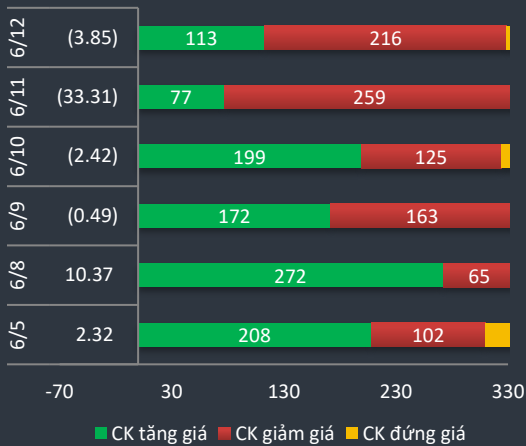
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

HPG	46.6
VHM	27.0
SSI	20.5
BID	15.3
PHR	9.9
LIX	6.7
KDC	6.6
FUEVFN30	6.2
STB	(6.8)
SHB	(8.0)
MSN	(12.3)
BVH	(12.9)
E1VFN30	(14.1)
VRE	(17.1)
IBC	(17.7)
VIC	(18.7)
VCB	(23.8)
TDH	(76.8)
PDR	(94.1)
VNM	(127.4)

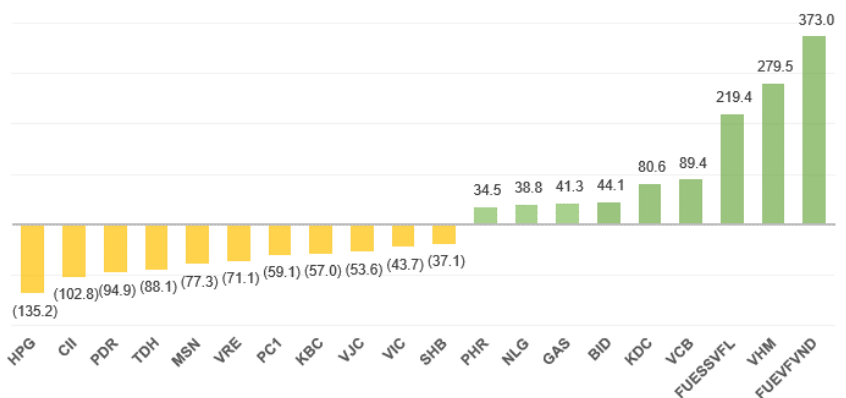
Chỉ số Vnindex phiên cuối tuần đã lùi sâu đến dưới 840 trước khi hồi phục một phần hơn 20 điểm. Với 863 điểm index vẫn giảm thêm gần 4 điểm so với phiên thứ 5 và hơn 20 điểm so với tuần trước. Thanh khoản trong ngày tiếp tục đạt mức rất cao lên đến gần 8 ngàn tỷ trên cả 3 sàn.

Số cổ phiếu giảm vẫn chiếm đa số nhưng nhiều cổ phiếu Big Cap đã xanh trở lại như BID, HPG, MWG, GAS, FPT, CTG. Nhiều cổ phiếu buổi sáng giảm thêm 3% - 5% tạo cơ hội cho bên mua tận dụng mua vào giá rẻ.

Dòng tiền vẫn tham gia vào nhóm cổ phiếu thị giá nhỏ rất mạnh mẽ như HBC, ITA, STB, FIT, HSG, HQC. Mỗi cổ phiếu đều có câu chuyện riêng liên quan đến vấn đề cơ cấu, M&A doanh nghiệp vì vậy xu hướng cổ phiếu không bị ảnh hưởng nhiều đến thị trường. Trong ngày một số cổ phiếu rung lắc nhẹ nhưng nhanh chóng trở lại trạng thái dư mua trần rất nhanh.

Khối ngoại trong ngày bán ròng 267 tỷ đồng trong đó có một số giao dịch thỏa thuận ở PDR, TDH. Tính chung cả tuần nhóm này mua ròng khoảng 380 tỷ đồng chủ yếu ở các chứng chỉ quỹ và một số cổ phiếu VHM, VCB, KDC, BID, GAS.

Mua bán ròng khối ngoại từ đầu tuần

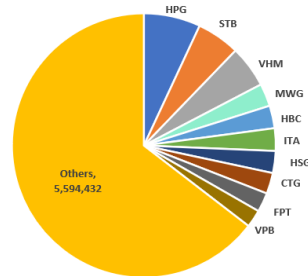


Vnindex 863.52

▼ -3.85 (-0.44%)



Top trading value (VND Bn)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
BID	42.5	2,000	4.94
HPG	26.5	1,000	3.92
MWG	86.0	2,800	3.37
SHB	16.0	500	3.23
GAS	74.6	2,000	2.75
FPT	47.0	1,000	2.17
PLX	45.2	800	1.80
CTG	23.3	350	1.53
TCB	21.2	250	1.20
MBB	17.7	150	0.86
NVL	54.9	400	0.73
ACB	24.5	-	-
VPB	23.1	-	-
MSN	58.5	-	-
VJC	113.4	(100)	(0.09)
MCH	71.5	(100)	(0.14)
VEA	42.7	(200)	(0.47)
POW	10.5	(50)	(0.48)
EIB	17.9	(100)	(0.56)
HVN	27.8	(200)	(0.71)
VRE	25.9	(200)	(0.77)
HDB	26.9	(300)	(1.10)
VIC	91.8	(1,200)	(1.29)
BVH	48.3	(900)	(1.83)
VHM	75.0	(1,500)	(1.96)
ACV	64.0	(1,600)	(2.44)
VCB	85.6	(2,400)	(2.73)
VGI	28.5	(800)	(2.73)
GVR	12.2	(350)	(2.80)
SAB	172.0	(5,000)	(2.82)
VNM	118.0	(4,300)	(3.52)
BCM	26.6	(1,000)	(3.62)
BSR	7.0	(400)	(5.41)

Đường Vnindex giảm rất mạnh trong hai phiên liên tiếp tạo một khoảng trống trên đồ thị đưa đường giá chạm vùng hỗ trợ EMA 50 và EMA 20 quanh 850. Xu hướng tăng của đường giá vẫn duy trì nếu chỉ số Index đóng cửa trong tuần tới giữ trên mốc 850 nếu không thị trường sẽ hình thành sóng điều chỉnh về 880 – 900 trong ngắn hạn. Tuần sau là đợt cơ cấu danh mục định kỳ vì vậy hai phiên cuối tuần giao dịch có thể biến động khó lường. Đây là giai đoạn thị trường giằng co vì vậy sẽ có nhiều phiên thị trường rung lắc mạnh.

Các tín hiệu kỹ thuật một số cổ phiếu cho vùng giá hấp dẫn để tích lũy tuy nhiên nhà đầu tư nên ưu tiên chờ thêm và chỉ giải ngân ở những phiên thị trường sụt giảm mạnh.

Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support
BID	42.5	1.00	42	70	Mua quanh 35 - 37. Mục tiêu 50	1.2%
FPT	47.0	(3.50)	40	60	Mua quanh 42 - 44	17.5%
GVR	12.2	(5.80)	11.5	16	Mua quanh 11-12. Mục tiêu 16	6.1%
HAG	5.2	(4.10)	5	7	Mua quanh 5. Mục tiêu 7	4.0%
HPG	26.5	(2.00)	21	30	Mua quanh 22-23. Mục tiêu 30	26.2%
MWG	86.0	(0.10)	62	100	Mua quanh 75 - 78. Mục tiêu 120	38.7%
PHR	50.7	(7.10)	38	65	Mua quanh 45-47. Mục tiêu 65	33.4%
STB	11.8	11.80	9.5	12	Mua quanh 10-10.5. mục tiêu 13	24.2%
TV2	77.0	(4.00)	54	90	Nắm giữ. Mục tiêu 90	42.6%
VCB	85.6	(3.80)	60	95	Nắm giữ. Mục tiêu 95	42.7%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HBC	6.70
SJF	6.71
PLP	6.71
DIC	6.74
PXT	6.74
ATG	6.76
STB	6.79
HSG	6.80
FIT	6.87
EVG	6.90
PXS	6.92
TSC	6.92
MHC	6.93
ITA	6.96
KSH	25.00

Top tăng giá HNX

APS	4.00
PHP	4.21
DGC	4.62
ALV	5.56
LAS	6.06
VAT	6.25
NSH	6.25
MST	6.45
SDA	6.67
PVC	6.78
SCL	7.69
HVA	7.69
HUT	8.00
DST	9.09
S99	9.32
SHS	9.40
SHN	9.72
D11	9.78
HKT	9.84
IVS	10.00
DZM	10.00
SJC	11.11
NDF	25.00
KHB	25.00
SPP	25.00
KSK	50.00
DPS	50.00

PVS - Tổng CTCP Dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam - Đề ra mục tiêu kinh doanh 2020 với tổng doanh thu hợp nhất 15.000 tỷ đồng, giảm 15% so với thực hiện 2019, lợi nhuận sau thuế là 640 tỷ đồng, giảm 21%. Cổ tức 7% bằng tiền.

VAF - CTCP Phân lân nung chảy Văn Điển - Ngày 24/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 25/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/7/2020.

CSV - CTCP Hóa chất Cơ bản miền Nam - Dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tới đây kế hoạch kinh doanh năm 2020 với doanh thu hợp nhất 1.643 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2019, nhưng lợi nhuận trước thuế 257 tỷ đồng, giảm 18,5%.

PHR - CTCP Cao su Phước Hòa - Ngày 10/6 PHR và CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên đã ký hợp đồng bồi thường và hỗ trợ thiệt hại dự án khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng (giai đoạn 2), diện tích hơn 345 ha với số tiền hơn 864 tỷ đồng.

ITC - CTCP Đầu tư Kinh doanh nhà - Ngày 11/6, HĐQT đã thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Trương Minh Thuận, đồng thời, bầu ông Nguyễn Mạnh giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay thế cùng ngày.

TCL - CTCP Đại lý giao nhận vận tải và Xếp dỡ Tân Cảng - Ngày 26/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 29/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/7/2020.

TMP - CTCP Thủy điện Thác Mơ - Ngày 17/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 18/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/6/2020.

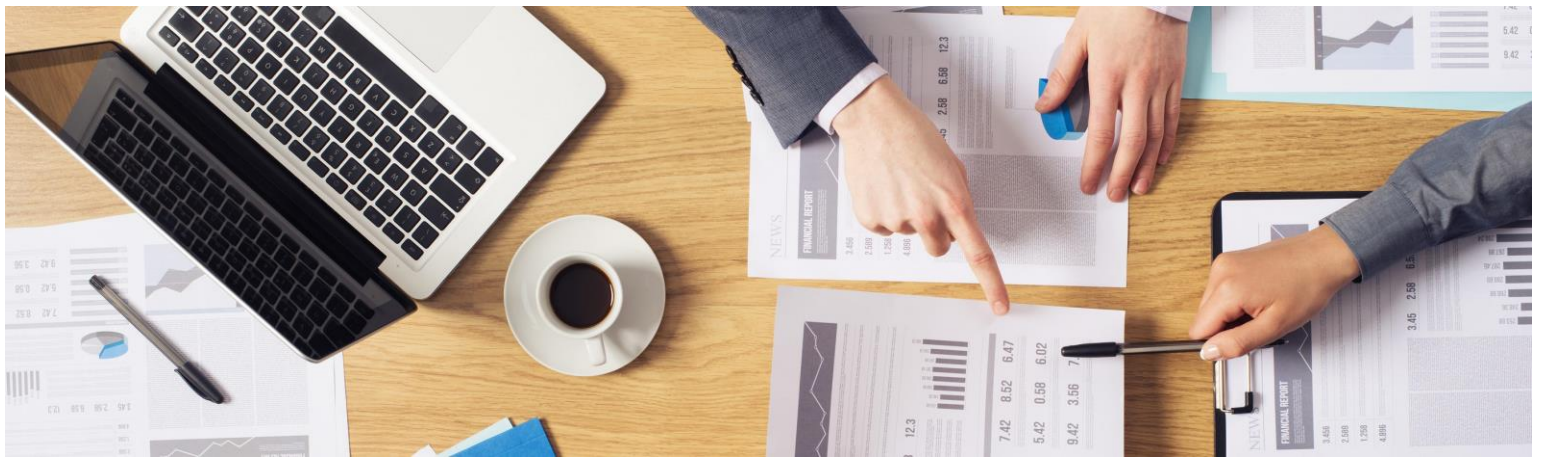
SVT - CTCP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông - Sẽ trình cổ đông kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các mục tiêu tổng doanh thu và thu nhập 98 tỷ đồng, lợi nhuận trước và sau thuế lần lượt 10 tỷ đồng và 9 tỷ đồng. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 7%.

Với lợi nhuận sau thuế TNDN còn giữ lại chưa phân phối lũy kế tính đến 31/12/2019 là 26,98 tỷ đồng, Đại hội cũng sẽ lấy ý kiến để thông qua nội dung chia cổ tức 10% bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

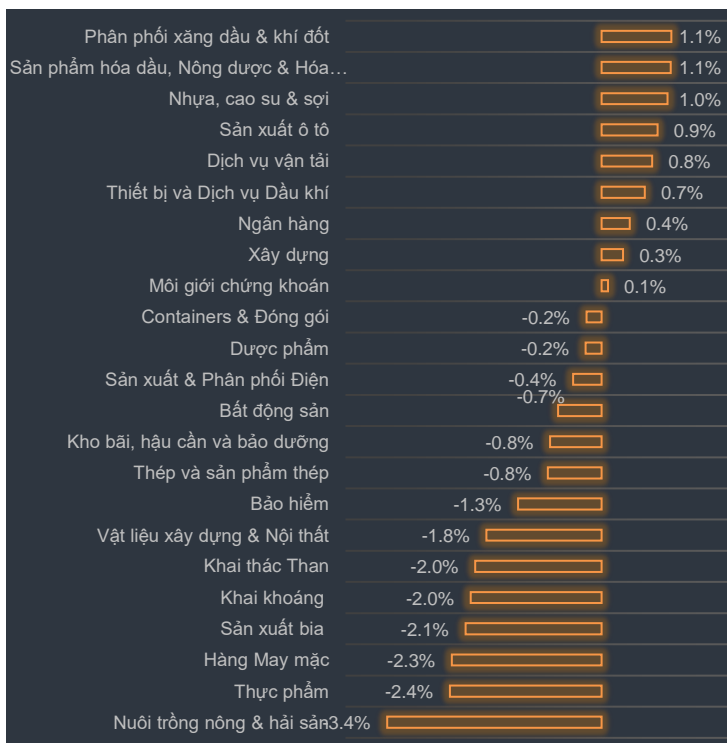
Ticker	Close	% 1D	% tuần trước	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
TVC	18.9	(10.00)	(27.90)	57.50	(44.10)	277,692	23.8	-
VIC	91.8	(1.29)	(3.40)	28.40	(27.20)	682,774	35.0	15.9
GEG	19.6	(4.85)	(6.20)	2.30	(32.60)	406,813	35.3	35.2
DBD	47.8	1.70	(2.40)	16.80	(22.80)	48,024	35.9	32.5
ROS	3	(6.81)	(12.80)	0.00	(89.90)	22,393,254	36.8	19.0
MSN	58.5	0.00	(7.10)	19.40	(31.30)	1,519,838	37.7	13.1
DHC	34.5	(1.43)	(2.80)	19.60	(16.20)	294,574	39.2	27.3
PNJ	59.5	(1.65)	(6.60)	29.60	(33.90)	982,691	40.3	24.8
VCS	62.5	(2.34)	(8.20)	21.80	(40.80)	462,892	40.4	21.6
VPI	41.1	(1.67)	(0.50)	4.90	(3.50)	615,469	42.2	59.6
CTI	18.8	(1.05)	(2.10)	0.00	(26.60)	658,952	42.6	25.4
PPC	24	(1.44)	(7.40)	21.80	(16.30)	214,860	44.4	21.5
REE	30.8	0.98	(3.80)	12.80	(18.50)	683,877	45.0	24.5
HPX	26.7	(1.11)	(1.10)	22.30	(7.00)	298,862	45.2	50.8
NTL	16.5	(1.79)	(2.90)	24.80	(31.90)	424,504	45.6	30.8
MPC	25.9	(4.78)	(9.10)	56.20	(24.40)	167,911	45.7	20.3
AST	53	(1.12)	(4.00)	29.30	(41.00)	130,360	45.9	31.1
PVS	12.5	0.00	(6.70)	38.90	(46.50)	5,893,009	46.0	26.6
BVH	48.3	(1.83)	(2.90)	49.50	(44.40)	916,579	46.0	41.7
HVG	5.4	0.00	0.00	114.30	(39.00)	129,648	46.5	-
STK	17	(2.02)	(5.00)	23.60	(32.80)	152,719	46.5	43.1



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	26.5	11,133,918	55.6	32.6	63.6%	-6.7%	16.2	28.4	3,031	8.7
ACB	24.5	4,253,796	60.6	37.4	37.6%	-7.9%	17.8	26.6	4,164	5.9
VCB	85.6	1,314,012	62.2	50.9	49.7%	-9.4%	57.2	94.5	4,849	17.7
FPT	47	2,173,112	48.7	25	36.2%	-9.8%	34.5	52.1	4,870	9.7
HDB	26.9	1,351,624	61.5	46	55.5%	-10.3%	17.3	30	3,781	7.1
SHB	16	5,548,180	55.9	46.8	226.5%	-11.1%	4.9	18	2,014	7.9
VNM	118	1,505,166	57.4	52.6	41.0%	-11.5%	83.7	133.4	6,061	19.5
NVL	54.9	1,021,181	63.7	58.2	7.6%	-14.2%	51	64	3,668	15.0
TCB	21.15	2,502,275	56.6	44.4	41.9%	-15.7%	14.9	25.1	2,987	7.1
MCH	71.5	21,561	63.8	61	32.4%	-16.1%	54	85.2	5,730	12.5
CTG	23.3	6,833,861	54.1	29.6	35.5%	-16.2%	17.2	27.8	2,510	9.3
VPB	23.1	5,768,248	47.5	25.9	35.9%	-19.8%	17	28.8	3,747	6.2
BID	42.5	1,496,770	57.6	48.4	38.0%	-23.4%	30.8	55.5	2,181	19.5
VJC	113.4	436,026	47.8	41.3	18.4%	-23.5%	95.8	148.2	7,860	14.4
BCM	26.6	49,865	62.5	46.4	65.2%	-24.0%	16.1	35	2,430	10.9
VGI	28.5	853,223	48	29.4	50.0%	-24.4%	19	37.7	440	64.8
ACV	64	382,015	58	22.3	51.7%	-24.5%	42.2	84.8	3,760	17.0
VHM	75	2,448,816	51.4	23.9	36.9%	-24.6%	54.8	99.5	7,663	9.8
MBB	17.65	7,464,699	52.8	35.9	29.8%	-24.9%	13.6	23.5	3,432	5.1
GVR	12.15	1,780,197	47.3	22.2	46.4%	-26.8%	8.3	16.6	826	14.7
VIC	91.8	682,774	35	15.9	28.4%	-27.2%	71.5	126.1	2,074	44.3
VEA	42.7	282,948	57.9	76.9	52.5%	-27.9%	28	59.2	5,480	7.8
PLX	45.2	1,174,387	48.6	43.1	31.8%	-27.9%	34.3	62.7	997	45.3
POW	10.45	6,432,116	52.6	34.7	47.2%	-29.9%	7.1	14.9	899	11.6
VRE	25.9	3,731,440	46.8	22.4	46.3%	-30.9%	17.7	37.5	1,179	22.0
MSN	58.5	1,519,838	37.7	13.1	19.4%	-31.3%	49	85.2	3,952	14.8
GAS	74.6	862,154	52.2	32.6	38.4%	-32.1%	53.9	109.9	5,869	12.7
MWG	86	1,455,324	52.2	39.3	46.0%	-32.8%	58.9	128	8,820	9.8
HVN	27.8	1,559,776	52.6	36.9	56.2%	-36.7%	17.8	43.9	(1,030)	(27.0)
SAB	172	96,640	47.8	5.2	48.9%	-39.0%	115.5	282.1	7,068	24.3
BSR	7	5,525,264	53.8	33.5	45.8%	-44.0%	4.8	12.5	940	7.4
BVH	48.3	916,579	46	41.7	49.5%	-44.4%	32.3	86.8	1,141	42.3

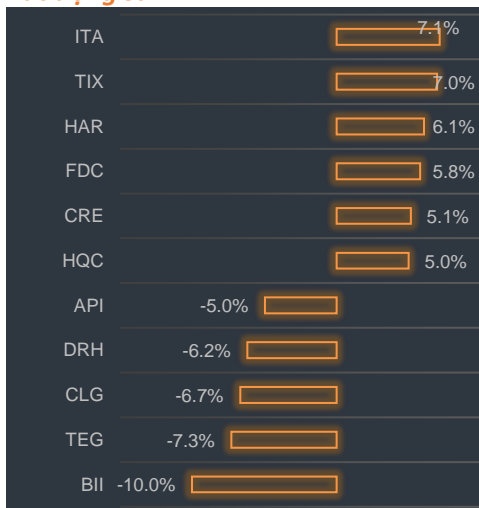
Tăng giảm ngành trong ngày



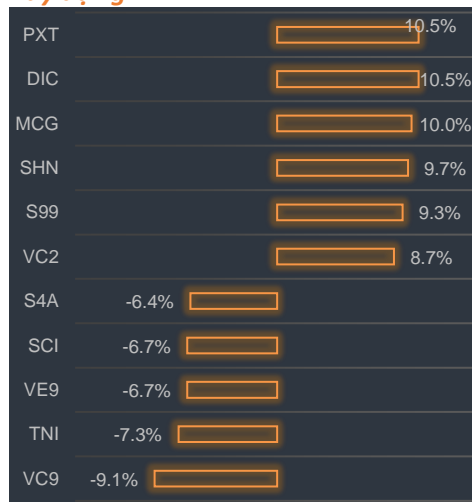
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	ITA, TIX, HAR
Xây dựng:	PXT, DIC, MCG
Dầu khí:	PVC, PCG, GAS
Chứng khoán:	IVS, SHS, SSI
Ngân hàng:	STB, BID, SHB

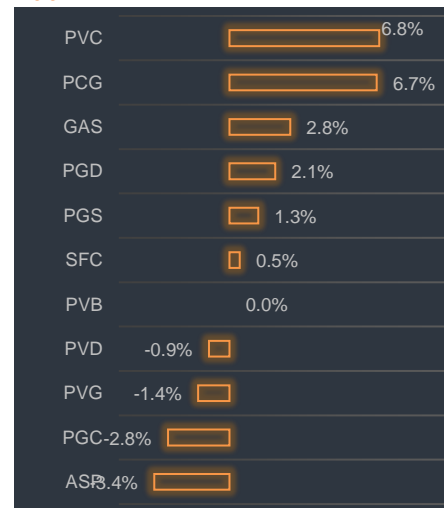
Bất động sản



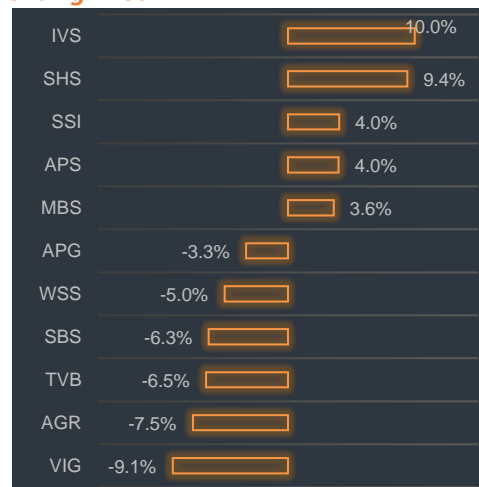
Xây dựng



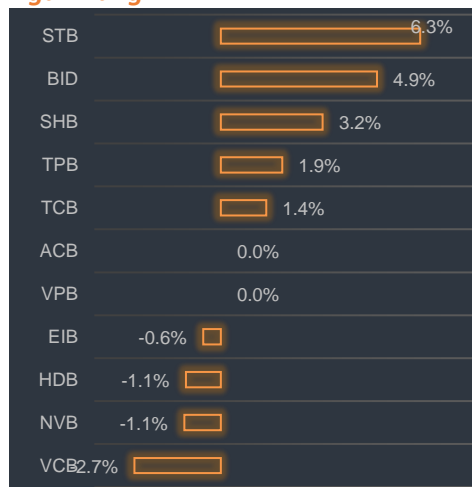
Dầu khí



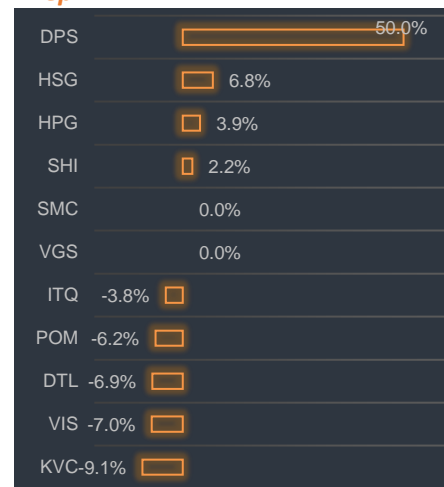
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Nguyễn Minh Phong
phongnm@vise.com.vn

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.710 888 48

Fax: 028 3915 2931